

Phú xuyên, ngày 20 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2020/TLST-HN&GD ngày 09 tháng 7 năm 2020 về việc kiện “xin ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh Nh; Sinh năm 1985

HKTT: Thôn Th, xã h H, huyện X, TP Hà Nội.

Nơi ở: Thôn G, xã M, huyện T, TP Hà Nội.

Và Bị đơn: Anh Lưu Văn Q; Sinh năm 1983

HKTT: Thôn Th, xã H, huyện X, TP Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 BLDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh Nh và anh Lưu Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- **Về con chung:** Giao con chung là các cháu Lưu Đức M, sinh ngày 19/8/2010 và cháu Lưu Văn Đ, sinh ngày 11/2/2018 cho chị Lê Thị Thanh Nh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Lưu Văn Q cấp dưỡng nuôi con chung với chị Nh mức **1.000.000** đồng (Một triệu đồng)/tháng/cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2020 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi theo qui định của pháp luật

Anh Quyền được quyền đi lại thăm nom con chung không được ngăn cản.

- **Về Tài sản chung của vợ chồng:** Các bên không yêu cầu toà xét, nên không xét.

3 **Về án phí:** Ghi nhận việc chị Lê Thị Thanh Nh tự nguyện nộp cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0005815 ngày 09/7/2020 tại Chi cục Thi hành án huyện Phú Xuyên. Chị Nh đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TATP.VKS huyện.
- Sở Tư pháp, THADS huyện.
- UBND xã Bạch Hạ
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN

Thẩm phán

(Đã Ký)

Nguyễn Văn Quang